

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC TRỰC TUYẾN

I. THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

- Tên môn học: Lý luận nhà nước và pháp luật
- Số tín chỉ: 3 LT/TH
- Thời gian: 9 tuần theo phương thức trực tuyến
- Địa điểm lớp học: Cổng đào tạo trực tuyến www.lms.elo.edu.vn

II. MÔ TẢ MÔN HỌC

2.1. Mục tiêu tổng quát

Học xong môn này, sinh viên sẽ trình bày được hệ thống các kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật, làm cơ sở cho việc nghiên cứu các khoa học pháp lý chuyên ngành.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a. Kiến thức:

- Về nhà nước: Trình bày được những yếu tố liên quan đến việc hình thành và phát triển của nhà nước, như: nguồn gốc, bản chất, đặc trưng, chức năng, vai trò của nhà nước; hiểu được sự khác nhau cơ bản giữa các hình thức nhà nước và các kiểu nhà nước trên thế giới.
- Về pháp luật: Hiểu và phân tích được các thuật ngữ pháp lý, như: hệ thống pháp luật, hình thức pháp luật, quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý,...

b. Kỹ năng: Biết vận dụng kiến thức từ môn học vào thực tiễn. Trên cơ sở đó, xác định được một quốc gia nào đó thuộc hình thức nào, có bản chất gì,... Về pháp luật, biết sử dụng các thuật ngữ pháp lý đúng ngữ cảnh, không nhầm lẫn qua lại khi sử dụng các thuật ngữ này, đồng thời giải quyết được những tình huống pháp lý đơn giản.

c. Thái độ: Nhận thức những vấn đề lý luận nhà nước và pháp luật theo học thuyết Mác – Lênin. Trên cơ sở đó, người học xác định được những quan hệ

xã hội nào được coi là quan hệ pháp luật, được pháp luật ghi nhận và bảo vệ? những hành vi nào là hành vi hợp pháp?,... nhằm tự điều chỉnh hành vi của bản thân cũng như trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật..

III. NỘI DUNG MÔN HỌC

Chương 1

NGUỒN GỐC, BẢN CHẤT, ĐẶC ĐIỂM, CHỨC NĂNG CỦA NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

Mục tiêu học tập chương:

- Trình bày được quan điểm Học thuyết Mác – Lênin và một số học thuyết khác về nguyên nhân ra đời của nhà nước; Hiểu và phân biệt được sự khác nhau giữa bản chất và đặc điểm của nhà nước và pháp luật.

- Nhận thức được vai trò quan trọng của nhà nước trong xã hội; có thái độ tôn trọng pháp luật.

Chủ đề 1.1. Nguồn gốc, bản chất, đặc điểm, chức năng của nhà nước

Mục tiêu học tập chủ đề

- Trình bày được nguyên nhân hình thành nhà nước, bản chất của nhà nước theo học thuyết Mác-Lênin;
- Nêu và giải thích được chức năng và đặc trưng cơ bản của nhà nước;
- Phân biệt được: nhà nước với bộ máy nhà nước; nguồn gốc, bản chất của nhà nước theo học thuyết Mác-Lênin với các học thuyết khác; bản chất với đặc điểm của nhà nước; đặc điểm với đặc trưng cơ bản của nhà nước.

Mô tả vắn tắt nội dung

- 1.1.1. Nguồn gốc của nhà nước
- 1.1.2. Bản chất của nhà nước
- 1.1.3. Đặc điểm của nhà nước
- 1.1.4. Chức năng của nhà nước

Chủ đề 1.2. Nguồn gốc, bản chất, đặc điểm, chức năng của pháp luật

Mục tiêu học tập chủ đề

- Trình bày được theo học thuyết Mác-Lênin, nhà nước và pháp luật có cùng nguyên nhân ra đời, cùng tồn tại, cùng phát triển và cùng tiêu vong;

- Phân biệt được bản chất, đặc điểm, chức năng của pháp luật theo học thuyết Mác-Lênin

Mô tả vắn tắt nội dung

- 1.2.1. Nguồn gốc của pháp luật
- 1.2.2. Bản chất của pháp luật
- 1.2.3. Đặc điểm của pháp luật
- 1.2.4. Chức năng của pháp luật

Chương 2

KIỀU NHÀ NƯỚC – KIỀU PHÁP LUẬT

Mục tiêu học tập chương:

- Trình bày được quan điểm của Học thuyết Mác - Lênin về các kiểu nhà nước, kiểu pháp luật và sự thay thế các kiểu nhà nước, kiểu pháp luật trong lịch sử; hiểu và phân biệt được các kiểu nhà nước và các kiểu pháp luật trên thế giới.
- Trình bày được đặc điểm của nhà nước Xã hội chủ nghĩa. Qua đó, có ý thức tích cực trong việc xây dựng nhà nước Việt Nam Xã hội chủ nghĩa.

Chủ đề 2.1. Kiểu nhà nước

Mục tiêu học tập chủ đề

- Trình bày được khái niệm kiểu nhà nước;
- Giải thích được sự thay thế các kiểu nhà nước;
- Nhận diện được các kiểu nhà nước trong lịch sử, đặc biệt là kiểu nhà nước XHCN.

Mô tả vắn tắt về nội dung:

- 2.1.1. Khái niệm kiểu nhà nước
- 2.1.2. Sự thay thế kiểu nhà nước
- 2.1.3. Các kiểu nhà nước trong lịch sử

Chủ đề 2.2. Kiểu pháp luật

Mục tiêu học tập chủ đề

- Trình bày được khái niệm kiểu pháp luật
- Diễn giải được sự thay thế các kiểu pháp luật

- Mô tả được kiểu pháp luật trong lịch sử, đặc biệt là kiểu pháp luật XHCN

Mô tả vắn tắt về nội dung:

- 2.2.1 Khái niệm kiểu pháp luật
- 2.2.2 Đặc điểm sự thay thế kiểu pháp luật
- 2.2.3 Các kiểu pháp luật trong lịch sử.

Chương 3

HÌNH THỨC NHÀ NƯỚC, HÌNH THỨC PHÁP LUẬT

Mục tiêu học tập chương:

- Trình bày được khái niệm, các yếu tố cấu thành và những dạng thức chính thể trong *hình thức nhà nước*; đồng thời biết liên hệ thực tiễn để hiểu được hình thức nhà nước của một số quốc gia trên thế giới và của Việt Nam hiện nay.
- Phân biệt được nhà nước theo chính thể quân chủ với nhà nước theo chính thể cộng hòa; giữa các dạng thức quân chủ với nhau (quân chủ chuyên chế, quân chủ lập hiến) hay cộng hòa với nhau (cộng hòa Tổng thống, cộng hòa đại nghị,...).
- Xác định được *hình thức pháp luật* và các hình thức pháp luật trên thế giới cũng như ở Việt Nam.

Chủ đề 3.1. Hình thức nhà nước

Mục tiêu học tập chủ đề

- Phân biệt được hình thức nhà nước với kiểu nhà nước;
- Trình bày được các yếu tố tạo nên hình thức nhà nước, đồng thời biết được hình thức nhà nước của một số quốc gia trên thế giới và hình thức nhà nước Việt Nam hiện nay;
- Xác định được các hình thức nhà nước tồn tại trong các kiểu nhà nước.

Mô tả vắn tắt nội dung

- 3.1.1. Khái niệm hình thức nhà nước
- 3.1.2. Các yếu tố tạo nên hình thức nhà nước
- 3.1.3. Hình thức nhà nước tồn tại trong các kiểu nhà nước

Chủ đề 3.2. Hình thức pháp luật

Mục tiêu học tập chủ đề

- Trình bày được khái niệm “hình thức pháp luật” và phân biệt được hình thức pháp luật với kiểu pháp luật;
- Trình bày được các hình thức pháp luật trên thế giới và ở Việt Nam. Trong nguồn của pháp luật (hình thức pháp luật) Việt Nam, xác định được hiệu lực, thẩm quyền ban hành từng loại văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời xác định được thứ bậc hiệu lực của các văn bản này.
- Xác định được hình thức pháp luật tồn tại trong các kiểu pháp luật.

Mô tả vắn tắt nội dung

3.2.1. Khái niệm hình thức pháp luật

3.2.2. Các hình thức pháp luật trên thế giới và ở Việt Nam hiện nay

3.2.3. Các hình thức pháp luật tồn tại trong các kiểu pháp luật.

Chương 4

NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN

Mục tiêu học tập chương:

- Xác định được bản chất, hình thức, chức năng của nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam; sơ lược được các hệ thống cơ quan trong bộ máy nhà nước Việt Nam;
- Trình bày được khái quát các hệ thống cơ quan trong bộ máy nhà nước Việt Nam để làm nền tảng cho việc nghiên cứu phần *Bộ máy Nhà nước Việt Nam* trong Luật Hiến pháp và các khoa học pháp lý chuyên ngành khác;
- Trình bày được khái niệm, đặc điểm và các yêu cầu của việc xây dựng nhà nước pháp quyền. Qua đó, có thái độ tích cực trong việc tìm hiểu và xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam XHCN.

Chủ đề 4.1. Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Mục tiêu học tập chủ đề

- Viết đúng, nói đúng danh từ “Viện kiểm sát” và “Kiểm sát viên”;

- Xác định được bản chất, hình thức, chức năng và sơ lược về bộ máy Nhà nước Việt Nam, làm nền tảng cho việc nghiên cứu phần *Bộ máy Nhà nước Việt Nam* trong môn Luật Hiến pháp Việt Nam sau này.

Mô tả văn tắt nội dung

- 4.1.1. Bản chất, hình thức, kiểu nhà nước CHXHCN Việt Nam
- 4.1.2. Chức năng của nhà nước CHXHCN Việt Nam
- 4.1.3. Khái quát về tổ chức bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam

Chủ đề 4.2. Nhà nước pháp quyền

Mục tiêu học tập chủ đề

- Trình bày được khái niệm và đặc điểm của nhà nước pháp quyền.
- Xác định được yêu cầu của việc xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam XHCN.

Mô tả văn tắt nội dung

- 4.2.1. Khái niệm, bản chất và đặc điểm của nhà nước pháp quyền
- 4.2.2. Vấn đề xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam XHCN.

CHƯƠNG 5

HỆ THỐNG PHÁP LUẬT – QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Mục tiêu học tập chương:

- Trình bày được kiến thức tổng quát và các yếu tố cấu thành của hệ thống pháp luật; nắm được khái niệm, đặc điểm và các yếu tố cấu thành của quy phạm pháp luật.
- Xác định được đâu là mặt nội dung, đâu là mặt hình thức khi nói về hệ thống pháp luật. Đặc biệt, liệt kê được ngay các yếu tố thuộc về nội dung hay hình thức của hệ thống pháp luật (Ví dụ: kể tên được các ngành luật hay các văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam hiện hành). Bên cạnh đó là sự hiểu biết và nhận biết được đâu là một chế định pháp luật trong hệ thống pháp luật.
- Xác định được đâu là một quy phạm pháp luật đồng thời phân biệt được quy phạm pháp luật với các quy phạm xã hội khác.
- Tích cực trong việc tìm hiểu về các ngành luật, các văn bản quy phạm pháp luật, các chế định pháp luật hiện hành ở Việt Nam. Qua đó, nói đúng, viết đúng, không lẫn lộn tên của các ngành luật với tên của các văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam.

Chủ đề 5.1. Hệ thống pháp luật

Mục tiêu học tập chủ đề

- Trình bày được khái niệm hệ thống pháp luật.
- Phân tích được cấu trúc của hệ thống pháp luật (cấu trúc bên trong và cấu trúc bên ngoài).
- Phân tích được 4 tiêu chuẩn để đánh giá mức độ hoàn thiện của hệ thống pháp luật, đồng thời liên hệ với thực tiễn để đánh giá được mức độ hoàn thiện của hệ thống pháp luật Việt Nam và đưa ra những đề xuất nhất định.
- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa, mục đích của hệ thống hóa pháp luật, đồng thời nhận diện được đâu là hình thức hệ thống hóa pháp luật.
- Hiểu và thực hành được Tập hợp hóa pháp luật; Hiểu và cho được ví dụ về Pháp điển hóa pháp luật

Mô tả vắn tắt về nội dung:

- 5.1.1 Khái niệm hệ thống pháp luật
- 5.1.1 Cấu trúc của hệ thống pháp luật
- 5.1.3 Các tiêu chuẩn đánh giá mức độ hoàn thiện của hệ thống pháp luật
- 5.1.4 Hệ thống hóa pháp luật
- 5.1.5 Các hệ thống pháp luật trên thế giới

Chủ đề 5.2. Quy phạm pháp luật

Mục tiêu học tập chủ đề

- Trình bày được khái niệm và đặc điểm của quy phạm pháp luật, phân biệt được quy phạm pháp luật và quy phạm xã hội khác
- Xác định được từng bộ phận (*giả định, quy định, chế tài*) trong một quy phạm pháp luật và lý giải được phương pháp xác định
- Biết được không phải tất cả các quy phạm pháp luật đều đầy đủ 3 bộ phận cấu thành
- Cho ví dụ được ít nhất một trường hợp quy phạm pháp luật không đầy đủ 3 bộ phận do bị “ẩn đi” hoặc “gửi đi”.

Mô tả vắn tắt về nội dung:

- 5.2.1 Khái niệm, đặc điểm quy phạm pháp luật

5.2.2 Phân loại các quy phạm pháp luật

5.2.3 Các bộ phận cấu thành của quy phạm pháp luật

CHƯƠNG 6

QUAN HỆ PHÁP LUẬT

Mục tiêu học tập chương:

- Trình bày được khái niệm, đặc điểm và sự hình thành một quan hệ pháp luật;
- Thông qua đặc điểm của quan hệ pháp luật, phân biệt sự khác nhau giữa quan hệ pháp luật với các quan hệ xã hội. Qua đó, nhận diện được quan hệ pháp luật đồng thời phân tích được các yếu tố cấu thành trong quan hệ đó.
- Biết tôn trọng những quan hệ được coi là quan hệ pháp luật; bên cạnh đó là ý thức xây dựng các quan hệ xã hội trở thành quan hệ pháp luật trong những trường hợp pháp luật cho phép hoặc bắt buộc.

Chủ đề 6.1: Khái niệm quan hệ pháp luật

Mục tiêu học tập chủ đề

- Trình bày được khái niệm và đặc điểm của quan hệ pháp luật;
- Phân biệt được quan hệ pháp luật với các quan hệ xã hội khác.
- Nhận diện được quan hệ pháp luật trong số các quan hệ xã hội

Mô tả vắn tắt về nội dung:

6.1.1. Khái niệm quan hệ pháp luật

6.1.2. Đặc điểm quan hệ pháp luật

Chủ đề 6.2: Thành phần của quan hệ pháp luật

Mục tiêu học tập chủ đề

- Xác định các yếu tố trong quan hệ pháp luật. Trong đó, xác định được năng lực pháp luật và năng lực hành vi trong yếu tố *chủ thể* của quan hệ pháp luật
- Hiểu được *khách thể* của quan hệ pháp luật là gì và phân biệt được khách thể với đối tượng của quan hệ pháp luật
- Xác định được *nội dung* của quan hệ pháp luật.

Mô tả vắn tắt về nội dung:

6.2.1 Chủ thể của quan hệ pháp luật

6.2.2 Khách thể của quan hệ pháp luật

6.2.3 Nội dung của quan hệ pháp luật

Chủ đề 6.3. Căn cứ làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quan hệ pháp luật

Mục tiêu học tập chủ đề

- Trả lời được câu hỏi “Để một quan hệ pháp luật phát sinh, thay đổi hay chấm dứt thì cần những căn cứ nào? nội dung của từng căn cứ?”.

- Xác định được từng căn cứ làm phát sinh, thay đổi hay chấm dứt các quan hệ xã hội cụ thể.

Mô tả vắn tắt về nội dung:

6.3.1 Căn cứ về chủ thể tham gia

6.3.2 Căn cứ về quy phạm pháp luật

6.3.3 Căn cứ về sự kiện pháp lý.

CHƯƠNG 7

THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT

Mục tiêu học tập chương:

Học xong chương này, các bạn có thể

- Xác định được thực hiện pháp luật là một hành vi hợp pháp của các chủ thể (trái nghĩa với vi phạm pháp luật) và xác định được các hình thức thực hiện pháp luật.

- Nhận biết được sự khác nhau giữa các hình thức thực hiện pháp luật, đặc biệt là sự khác nhau giữa áp dụng pháp luật với các hình thức thực hiện pháp luật khác.

- Có ý thức trong việc thực hiện pháp luật đồng thời xác định được khi nào và những chủ thể nào có thẩm quyền áp dụng pháp luật.

Chủ đề 7.1. Thực hiện pháp luật

Mục tiêu học tập chủ đề:

- Xác định được thực hiện pháp luật là một hành vi hợp pháp của các chủ thể (trái nghĩa với vi phạm pháp luật);

- Xác định được các hình thức thực hiện pháp luật.

Mô tả vắn tắt về nội dung:

7.1.1. Khái niệm thực hiện pháp luật

7.1.2. Các hình thức thực hiện pháp luật.

Chủ đề 7.2. Áp dụng pháp luật

Mục tiêu học tập của chủ đề:

- Nhận biết được sự khác nhau giữa áp dụng pháp luật với các hình thức thực hiện pháp luật khác.
- Xác định được khi nào và những chủ thể nào có thẩm quyền áp dụng pháp luật.

Mô tả vắn tắt về nội dung:

- 7.2.1. Các trường hợp cần áp dụng pháp luật
- 7.2.2. Đặc điểm của Áp dụng pháp luật
- 7.2.3. Các giai đoạn của quá trình áp dụng pháp luật
- 7.2.4. Áp dụng pháp luật tương tự.

CHƯƠNG 8

VI PHẠM PHÁP LUẬT – TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

Mục tiêu học tập chương:

- Trình bày được khái niệm, đặc điểm, các yếu tố cấu thành và các loại vi phạm pháp luật. Qua đó, hiểu được vi phạm pháp luật là một hành vi bất hợp pháp (ngược lại với *thực hiện pháp luật*), không được pháp luật cho phép và đảm bảo thực hiện, thậm chí bị cấm đoán bằng các biện pháp chế tài nghiêm khắc.
- Nhận diện được một hành vi nào đó là hành vi vi phạm pháp luật, đồng thời xác định được một cách cơ bản loại vi phạm pháp luật và loại trách nhiệm pháp lý tương ứng trong trường hợp đó.
- Trình bày được khái niệm, đặc điểm và các loại trách nhiệm pháp lý, chủ thể phải chịu trách nhiệm pháp lý. Qua đó, phân biệt được trách nhiệm pháp lý với các loại trách nhiệm khác trong đời sống đồng thời nhận thức được bản thân là một người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm pháp lý để tự ý thức, tự điều chỉnh hành vi của mình, không thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Chủ đề 8.1: Vi phạm pháp luật

Mục tiêu học tập chủ đề

- Trình bày được khái niệm của vi phạm pháp luật
- Nắm được đặc điểm của vi phạm pháp luật

- Xác định được các yếu tố cấu thành vi phạm pháp luật
- Nhận diện được các loại vi phạm pháp luật

Mô tả vắn tắt về nội dung:

- 8.1.1. Khái niệm vi phạm pháp luật
- 8.1.2. Đặc điểm vi phạm pháp luật
- 8.1.3. Cấu thành của vi phạm pháp luật
- 8.1.4. Các loại vi phạm pháp luật

Chủ đề 8.2. Trách nhiệm pháp lý

Mục tiêu học tập chủ đề

- Trình bày được khái niệm trách nhiệm pháp lý
- Làm rõ được các đặc điểm của trách nhiệm pháp lý
- Nhận diện được các loại trách nhiệm pháp lý

Mô tả vắn tắt về nội dung:

- 8.2.1 Khái niệm trách nhiệm pháp lý
- 8.2.2 Đặc điểm trách nhiệm pháp lý
- 8.2.3 Các loại trách nhiệm pháp lý

CHƯƠNG 9

Ý THỨC PHÁP LUẬT – CƠ CHẾ ĐIỀU CHỈNH PHÁP LUẬT

Mục tiêu học tập chương:

- Phân tích được khái niệm, đặc trưng, cấu trúc của ý thức pháp luật; đồng thời xác định được mối quan hệ giữa ý thức pháp luật với pháp luật cũng như vai trò của ý thức pháp luật trong việc ban hành và thực hiện pháp luật;
- Trình bày được khái niệm điều chỉnh pháp luật, đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh; đồng thời trình bày được các giai đoạn của quá trình điều chỉnh cũng như cơ chế điều chỉnh của pháp luật.
- Phân biệt được *Điều chỉnh pháp luật* với *Cơ chế điều chỉnh pháp luật* (thông qua đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh,...).
- Có ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật thông qua việc hình thành ý tưởng điều chỉnh pháp luật trong quá trình nghiên cứu và áp dụng pháp luật.

Chủ đề 9.1. Ý thức pháp luật

Mục tiêu học tập chủ đề:

- Phân tích được khái niệm ý thức pháp luật
- Trình bày được đặc trưng của ý thức pháp luật
- Nhận diện được cấu trúc của ý thức pháp luật
- Làm rõ được mối quan hệ giữa ý thức pháp luật và pháp luật

Mô tả vắn tắt về nội dung:

- 9.1.1. Khái niệm, đặc trưng của ý thức pháp luật
- 9.1.2. Cấu trúc của ý thức pháp luật
- 9.1.3. Mối quan hệ giữa ý thức pháp luật và pháp luật

Chủ đề 9.2. Cơ chế điều chỉnh pháp luật

Mục tiêu học tập chủ đề:

- Trình bày được khái niệm, đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh của điều chỉnh pháp luật; đồng thời trình bày được các giai đoạn của quá trình điều chỉnh cũng như cơ chế điều chỉnh pháp luật.

- Phân biệt được *Điều chỉnh pháp luật* với *Cơ chế điều chỉnh pháp luật* (thông qua đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh,...).

- Có ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật thông qua việc hình thành ý tưởng điều chỉnh pháp luật trong quá trình nghiên cứu và áp dụng pháp luật.

Mô tả vắn tắt về nội dung:

- 9.2.1. Điều chỉnh pháp luật
- 9.2.2. Cơ chế điều chỉnh pháp luật
- 9.2.3. Vai trò của các yếu tố trong cơ chế điều chỉnh pháp luật.

IV. CÁC YÊU CẦU CỦA MÔN HỌC

Môn học này được triển khai theo phương thức trực tuyến với 9 chương và học theo thứ tự từ chương 1 đến chương 9. Sinh viên tham gia môn học bằng cách đăng nhập vào hệ thống học trực tuyến của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (elo.edu.vn) và hoàn thành các hoạt động học tập theo quy định.

4.1. Quy định về việc thực hiện hoạt động học tập trực tuyến

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ và theo thứ tự các chương của môn học. Có tất cả 9 chương được học trong 9 tuần, theo hướng dẫn của Lịch trình học tập.
- Các hoạt động học tập của mỗi chương về cơ bản bao gồm:
 - ✓ *Xem bài giảng*: Videos, slides, scripts, tài liệu giấy (nếu có) của từng chủ đề trong chương.
 - ✓ *Tham gia diễn đàn Thảo luận nội dung môn học*: theo từng chủ đề của môn học đã được Giảng viên đưa lên diễn đàn.
 - ✓ *Làm bài tập tự đánh giá*.
 - ✓ *Làm bài kiểm tra kết thúc chương*.
 - ✓ *Các hoạt động khác*:
 - Dựa vào mục tiêu chương để tự tạo ra các câu hỏi ôn tập và dùng kiến thức đã học để tự trả lời để trau dồi kiến thức.
 - Tìm hiểu thêm thông tin trên mạng để mở rộng kiến thức theo yêu cầu của từng chương.
 - Xem các phần tự học
 - Làm các câu hỏi tự đánh giá
- Mỗi tuần sinh viên cần dành 3-5 giờ để hoàn thành các công việc trên.

4.2. Quy định về thực hiện lịch trình học tập trực tuyến

- Mỗi chương kéo dài từ 1 tuần.
- Sinh viên phải hoàn thành tất cả các hoạt động học tập của chương theo trình tự mới được tham gia học tập chương tiếp theo.
- Có thời hạn cuối cho diễn đàn, bài kiểm tra mỗi Chương.
- Trong thời gian diễn ra lịch trình học tập của môn học, không thực hiện gia hạn cho việc tham gia diễn đàn, làm bài tập cá nhân hoặc bài tập nhóm và bài kiểm tra mỗi Chương,
- Sau khi kết thúc lịch trình học tập từng môn học, sẽ có khoảng thời gian gia hạn (2 tuần) để sinh viên hoàn thành các bài kiểm tra cuối Chương chưa hoàn tất; nhưng bị trừ khoảng 20% điểm cho những hoạt động được thực hiện trong thời gian gia hạn.

- Các hoạt động học tập của các Chương được mở từ đầu học kỳ.

4.3. Làm bài tập/ bài kiểm tra

- Bài tập được thiết kế trong từng chương để đạt được mục tiêu học tập của chương. Các bài tập (trừ bài kiểm tra kết thúc chương) đều không tính điểm tích lũy và có đáp án để sinh viên tự kiểm tra kiến thức.
- Bài kiểm tra kết thúc chương dưới hình thức trắc nghiệm.

V. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ CHẤM ĐIỂM

Điểm	Hoạt động học tập	Tỉ lệ/điểm quá trình	Tỉ lệ/điểm tổng kết môn học
Điểm quá trình	Tham gia 03 diễn đàn Thảo luận nội dung môn học (online)	33.33%	10%
	Bài kiểm tra kết thúc chương (online) – 10 câu trắc nghiệm/chương	66.67%	20%
	Tổng cộng	100%	30%
Điểm thi kết thúc môn học	Bài kiểm tra kết thúc môn học (offline) (4 câu hỏi nhận định đúng/sai + 1 câu hỏi lý thuyết + 1 bài tập)		70%
Điểm tổng kết môn học	Tổng cộng		100%

VI. YÊU CẦU ĐỐI VỚI SINH VIÊN

6.1. Tham gia thảo luận trên diễn đàn

7.1.1. Trong môn học có 2 loại diễn đàn:

1. Diễn đàn thảo luận nội dung môn học là nơi dành cho Giảng viên và Giáo vụ tạo các chủ đề thảo luận cho môn học (bắt buộc và có tính điểm). Sinh viên tham gia thảo luận các chủ đề theo thời gian mà giảng viên quy định. Sinh viên phải có thái độ trao đổi, tranh luận tích cực và xây dựng.

2. Diễn đàn thảo luận chung là nơi để sinh viên tạo các chủ đề thảo luận và đưa ra những thắc mắc liên quan đến môn học. Sinh viên lưu ý sử dụng từ ngữ và văn phong lịch sự và tôn trọng.

7.1.2. Quy định về cách tính điểm diễn đàn:

- Là công việc bắt buộc để giảng viên và sinh viên có điều kiện trao đổi, làm rõ những vấn đề chưa hiểu hay mở rộng kiến thức.
- Sinh viên đạt điểm tối đa của diễn đàn (10 điểm) khi: Sinh viên tham gia thảo luận đầy đủ và đáp ứng đúng yêu cầu của nội dung các chủ đề trên diễn đàn Thảo luận nội dung môn học.
- Điểm của phần này là điểm trung bình của từng chủ đề thảo luận của môn học.
- Sinh viên chú ý thực hiện đăng thảo luận trong thời hạn của từng chủ đề.

6.2. Làm các bài tập tự đánh giá

- Các bài tập tự đánh giá là bài kiểm tra kết thúc mỗi chủ đề/chương.
- Sinh viên được khuyến khích làm các câu hỏi này để tự ôn tập và làm tốt bài kiểm tra của mỗi chương và bài kiểm tra hết môn.
- Sinh viên có thể làm lại nhiều lần các bài tập tự đánh giá.
- Các thắc mắc sinh viên trao đổi trên diễn đàn.

6.3. Làm bài kiểm tra của chương

- Mỗi chương sẽ có một bài kiểm tra lấy từ ngân hàng đề thi. Bài kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm.
- Sinh viên được phép làm hai lần.
- Điểm của bài kiểm tra là điểm cao nhất trong 2 lần làm bài.
- Sinh viên phải hoàn tất các hoạt động của chương mới được làm bài kiểm tra chương.
- Điểm của phần này là điểm trung bình của tất cả các chương. Việc làm bài kiểm tra của chương sẽ được kết thúc vào ngày thứ bảy hoặc chủ nhật của tuần (xem chi tiết trong phần Lịch trình học tập).

6.4. Làm bài kiểm tra kết thúc môn học

- Bài kiểm tra kết thúc môn học theo hình thức tự luận (4 câu hỏi nhận định đúng sai + 1 câu hỏi lý thuyết + 1 bài tập). Sinh viên được phép sử dụng tài liệu giấy khi làm bài.
- Sinh viên tham gia kiểm tra kết thúc môn tại Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (Sinh viên xem lịch thi đã được công bố vào đầu học kỳ).
- Sinh viên phải hoàn thành toàn bộ quá trình học tập online với kết quả trung bình đạt mức tối thiểu là 40% mới được tham gia kiểm tra kết thúc môn học.

VII. TÀI LIỆU HỌC TẬP

- **Tài liệu học tập đa phương tiện:** Videos, slides, scripts.
- **Tài liệu chính:**
 - Trần Thị Mai Phước (2016). *Tập bài giảng Lý luận Nhà nước và pháp luật*. Tài liệu Lưu hành nội bộ, Trường Đại học Mở Tp.HCM.
- **Tài liệu tham khảo:**
 - *Hiến pháp Việt Nam năm 2013*;
 - *Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015*;
 - Nguyễn Minh Đoan (2016). *Giáo trình Lý luận Nhà nước và pháp luật*, Nxb. Tư pháp.
 - Phan Trung Hiền (2011). “Nghị quyết của Quốc hội là văn bản luật hay dưới luật”, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, số 203, tháng 9/2011.
 - Trần Thị Mai Phước (2014). *Một số vấn đề trong Lý luận nhà nước và pháp luật*, Đề tài NCKH cấp trường, nghiệm thu tại trường Đại học Mở Tp.HCM

VIII. CÁC NGUỒN TÀI NGUYÊN KHÁC

- Sinh viên được sử dụng thư viện của Trường, bao gồm việc đọc sách, mượn sách và download các ebook theo quy định của thư viện.
- Sinh viên được hướng dẫn sử dụng Cổng đào tạo trực tuyến của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

IX. CÁC THÔNG TIN LIÊN LẠC

9.1. Thông báo

Thông báo mới sẽ được đăng trên mục Thông báo của môn học trên Cổng đào tạo trực tuyến với mục đích nhắc nhở sinh viên các hạn chót nộp bài, hoặc các vấn đề quan trọng khác của lớp.

9.2. Thư điện tử

Sinh viên và giảng viên sẽ dùng email được trường cấp để liên lạc. Giảng viên sẽ trả lời cho sinh viên trong vòng 24 tiếng sau khi nhận được email. Trong trường hợp giảng viên đi công tác ở nơi hạn chế về internet hoặc không thể trả lời email như thường lệ sẽ thông báo cho sinh viên biết trước. Để tiết kiệm thời gian, khuyến khích sinh viên đặt câu hỏi trên diễn đàn những vấn đề liên quan đến môn học.

X. LỊCH TRÌNH HỌC TẬP

Thời lượng: 9 tuần chính thức + 2 tuần gia hạn

Tuần	Nội dung học tập	Các hoạt động học tập	Tiến độ	
			Bắt đầu	Kết thúc
1	Chương mở đầu	Xem video bài giảng	Thứ 2 tuần 1	Bài kiểm tra cuối Chương 1: 23h59 ngày chủ nhật tuần 1
	Chương 1: Nguồn gốc, bản chất, đặc điểm, chức năng của nhà nước và pháp luật	+ Xem video bài giảng + Xem tài liệu + Làm bài tập tự đánh giá + Thảo luận diễn đàn 1 + Làm bài kiểm tra cuối Chương		
2	Chương 2: Kiểu nhà nước – Kiểu pháp luật	+ Xem video bài giảng + Tự nghiên cứu chủ đề 2.2 + Xem tài liệu + Làm bài tập tự đánh giá + Thảo luận diễn đàn 1-tt + Làm bài kiểm tra cuối Chương	Thứ 2 tuần 2	Bài kiểm tra cuối Chương 2: 23h59 ngày chủ nhật tuần 2
3	Chương 3: Hình thức nhà nước, hình thức pháp luật	+ Xem video bài giảng + Xem tài liệu + Làm bài tập tự đánh giá + Thảo luận diễn đàn 1-tt + Làm bài kiểm tra cuối Chương	Thứ 2 tuần 3	Bài kiểm tra cuối Chương 3: 23h59 ngày chủ nhật tuần 3
4	Chương 4: Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam	+ Xem video bài giảng + Xem tài liệu + Làm bài tập tự đánh giá + Thảo luận diễn đàn 2 + Làm bài kiểm tra cuối Chương	Thứ 2 tuần 4	Không có bài kiểm tra cuối chương 4

5	Chương 5: Hệ thống pháp luật – Quy phạm pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> + Xem video bài giảng + Xem tài liệu + Làm bài tập tự đánh giá + Thảo luận diễn đàn 2-tt + Làm bài kiểm tra cuối Chương 	Thứ 2 tuần 5	Bài kiểm tra cuối Chương 5: 23h59 ngày chủ nhật tuần 5
6	Chương 6: Quan hệ pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> + Xem video bài giảng + Tự nghiên cứu chủ đề 6.1 + Xem tài liệu + Làm bài tập tự đánh giá + Thảo luận diễn đàn 2-tt + Làm bài kiểm tra cuối Chương 	Thứ 2 tuần 6	Bài kiểm tra cuối Chương 6: 23h59 ngày chủ nhật tuần 6
7	Chương 7: Thực hiện pháp luật và áp dụng pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> + Xem video bài giảng + Xem tài liệu + Làm bài tập tự đánh giá + Thảo luận diễn đàn 3 + Làm bài kiểm tra cuối Chương 	Thứ 2 tuần 7	Bài kiểm tra cuối Chương 7: 23h59 ngày chủ nhật tuần 7
8	Chương 8: Vi phạm pháp luật – Trách nhiệm pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> + Xem video bài giảng + Xem tài liệu + Làm bài tập tự đánh giá + Thảo luận diễn đàn 3-tt + Làm bài kiểm tra cuối Chương 	Thứ 2 tuần 8	Bài kiểm tra cuối Chương 8: 23h59 ngày chủ nhật tuần 8
9	Chương 9: Ý thức pháp luật – Cơ chế điều chỉnh pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> + Xem video bài giảng + Tự nghiên cứu chủ đề 9.2 + Xem tài liệu + Làm bài tập tự đánh giá + Thảo luận diễn đàn 3-tt + Làm bài kiểm tra cuối Chương 	Thứ 2 tuần 9	Bài kiểm tra cuối Chương 9: 23h59 ngày chủ nhật tuần 9
10	Gia hạn các hoạt động học tập	Hoàn thành các bài tập, bài kiểm tra còn thiếu	Thứ 2 tuần 10	Kết thúc việc gia hạn vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 11
11				